TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41**/2019/DS – ST
Ngày: 06-11-2019
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

2. Bà Nguyễn Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Nam – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 117/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S. Địa chỉ: đường M, Phường A, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T. Chức vụ: Ông Lê Văn Quá. Chức vụ: Giám đốc Sacombank chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Theo văn bản ủy quyền số 3972/2018/GUQ-PL ngày 10/12/2018 của Ngân hàng Thương mại cổ phần S).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Thanh T. Chức vụ: Chuyên viên Quản lý nợ. (Theo Giấy ủy quyền số 869/2019/GUQ-CNBRVT ngày 02/10/2019). (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Lê Duy L, sinh năm 1988; Địa chỉ: khu phố B, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/6/2019, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Thanh T trình bày:

Ngày 03/7/2015, ông Lê Duy L ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng để đề nghị Ngân hàng TMCP S (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) cấp thẻ tín dụng tín chấp với hạn mức vay 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); lãi suất cho vay áp dụng theo Quyết định về lãi suất cho vay áp dụng cho khách hàng cá nhân theo từng thời điểm cụ thể, đối với ông L lãi suất 2,15%/tháng. Mục đích sử dụng là vay tiêu dùng cá nhân; thời hạn thanh toán là 45 ngày kể từ ngày sử dụng thẻ giao dịch.

Lãi suất và phương thức tính lãi: lãi được cộng dồn hàng ngày theo dư nợ của Chủ thẻ và được tính theo mức lãi suất do Ngân hàng quy định từng thời kỳ.

Lãi suất quá hạn: Sau 45 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán đầu tiên mà khách hàng không thanh toán đủ trị giá thanh toán tối thiểu ghi nhận trên sao kê kỳ gần nhất, thì toàn bộ dư nợ của khách hàng sẽ bị tính lãi quá hạn.

Sau khi xem xét hồ sơ của ông L, Ngân hàng đồng ý cấp hạn mức sử dụng thẻ là 20.000.000 đồng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông L đã thực hiện nhiều lần giao dịch. Tính đến ngày 06/11/2019, số nợ gốc là 18.067.484 đồng, lãi quá hạn là 6.623.243 đồng, tổng cộng 24.690.727 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần mời ông L đến làm việc nhưng ông cố tình trốn tránh, không hợp tác trả nợ.

Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu ông Lê Duy L phải thanh toán số tiền trên, đồng thời yêu cầu ông L tiếp tục trả lãi được tính theo mức lãi suất phát sinh kể từ sau ngày tuyên án theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Bị đơn ông Lê Duy L đã được Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt thông báo thụ lý; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa; quyết định hoãn phiên tòa theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự nhưng ông không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến, yêu cầu của mình và không có mặt theo thông báo, quyết định của Tòa án.

Tại phiên Tòa:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên quan điểm của nguyên đơn.

- Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi khai mạc phiên tòa, Thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng được quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại chương XIV Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng: đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị vẫn tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đề nghị bị đơn chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng TMCP S khởi kiện ông Lê Duy L về Hợp đồng tín dụng vay tiêu dùng nên xác định đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa theo quy định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Lê Duy L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phố B, phường L, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Theo điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án quy định: "Trường hợp người bị kiện thay đổi nơi cư trú được ghi trong giao dịch, hợp đồng mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú mới thì được xem là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung". Vì vậy, đối với trường hợp này, được xem như ông L cố tình giấu địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng được xác định khu phố B, phường L, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ông Lê Duy L đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các quyết định tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt nên căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc ông Lê Duy L phải thanh toán số nợ theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Qua đó, Ngân hàng đồng ý cấp thẻ cho ông L với hạn mức 20.000.000 đồng; lãi suất 2,15%/tháng, thời hạn thanh toán là 45 ngày kể từ ngày sử dụng thẻ giao dịch; lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Việc ký kết hợp đồng giữa Ngân hàng với ông L trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành đối với các bên.

Do ông L vi phạm nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng, do đó căn cứ khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông L phải thanh toán số nợ tính đến ngày 06/11/2019 là 24.690.727 đồng (trong đó nợ gốc 18.067.484 đồng, lãi quá hạn 6.623.243 đồng) là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về yêu cầu trả lãi phát sinh: xét thỏa thuận theo cam kết của Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 03/7/2015: ".. ông L chịu trách nhiệm đối với những nghĩa vụ và trách nhiệm phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ tín dụng được cấp"; do đó cần áp dụng án lệ số 08/2016/AL buộc ông L tiếp tục trả lãi như sau: kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng và mức lãi cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39, điều 227, điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" đối với ông Lê Duy L.

1. Buộc ông Lê Duy L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tổng số tiền tính đến ngày tính đến ngày 06/11/2019 là 24.690.727 đồng (trong đó nợ gốc 18.067.484 đồng, lãi quá hạn 6.623.243 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí: ông Lê Duy L phải nộp 1.235.000đ (Một triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 549.000đ (Năm trăm bốn mươi chín nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số TU/2017/0008792 ngày 17/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án*: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm . Đối với người vắng mặt thì thời hạn này tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-TAND tỉnh BR-VT;
-VKSND thành phố Bà Rịa;
-Chi cục THA DS thành phố Bà Rịa;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Mỹ Dung